TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ	*Tiên Lãng, ngày 03 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 246/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng;

2. Chị Vũ Thị D, sinh năm 1987, nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con ngày 25 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc S trực tiếp nuôi con Nguyễn Thái B, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2007 và Nguyễn Duy T, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2010. Chị Vũ Thị D cấp dưỡng cho con 1.000.000 (Một triệu) đồng một tháng (Số tiền cấp dưỡng cho mỗi con là 500.000 đồng một tháng). Thời hạn cấp dưỡng cho con tính từ tháng 01 năm 2019 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày anh S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị D chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, chị D còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc S nhận chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh S đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng theo Biên lai số 0011391 ngày 25 tháng 12 năm 2018. Như vậy, anh S đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã C, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Xuyến